

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24 /2019/HNGĐ-ST
Ngày: 19/6/2019
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ông Ngọc Lễ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Cao Thượng
2. Ông Đoàn Trung Tuyển

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Mừng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

Ngày 19 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 60/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2019 về việc “Ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXXST -DS ngày 03 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H; sinh năm 1995

Địa chỉ: Tổ dân phố 4B, thị trấn N, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng L; sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ dân phố 5B, thị trấn N, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: có mặt chị H, anh L có đơn xin vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 26/3/2019, bản tự khai ngày 19/4/2019 và tại phiên tòa chị Phạm Thị H nguyên đơn trong vụ án trình bày: Chị và anh Nguyễn Hoàng L tự nguyện tìm hiểu, được UBND thị trấn N, huyện Giao Thủy cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 21 tháng 10 năm 2015. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc được ba năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp nhau, anh L chơi bời không tu chí, nên chị chán nản và về nhà mẹ đẻ ở, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2018 đến nay. Nay chị xác định vợ chồng không còn tình cảm yêu thương và không thể chung sống với

nhau được nữa, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Hoàng L.

Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung.

Về tài sản riêng, tài sản chung, công nợ và ruộng nhận khoán hợp tác xã, vợ chồng chị không có, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 31 tháng 5 năm 2019 bị đơn là anh Nguyễn Hoàng L trình bày: Anh và chị Phạm Thị H tự nguyện tìm hiểu, được UBND thị trấn N, huyện Giao Thủy cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 21 tháng 10 năm 2015. Sau ngày cưới vợ chồng sống hạnh phúc được ba năm thì phát sinh những mâu thuẫn do. Nay chị H có đơn ly hôn anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, mong chị H nghĩ lại để vợ chồng đoàn tụ.

Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung.

Về tài sản riêng, tài sản chung, công nợ và ruộng nhận khoán hợp tác xã vợ chồng anh không có, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do anh vi phạm pháp luật, hện nay anh đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Giao Thủy, nên anh đề nghị được vắng mặt tại phiên họp kiểm tra giao nộp chứng cứ, hòa giải và phiên tòa xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Xét thấy nội dung nguyên đơn chị Phạm Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ hôn nhân, về nuôi con chung đối với anh Nguyễn Hoàng L; Địa chỉ nơi cư trú: Tổ dân phố 5B, thị trấn N, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, anh L hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Giao Thủy; Căn cứ vào Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Hoàng L tự nguyện tìm hiểu và được UBND thị trấn N, huyện Giao Thủy cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 21 tháng 10 năm 2015 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau ngày cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng ba năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, anh L chơi bời không tu chí, đã vi phạm pháp luật bị khởi tố và bị bắt tạm giam từ ngày 23/5/2019 đến nay.

H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn, còn anh L mong muốn vợ chồng đoàn tụ. Xét thấy vợ chồng chị H anh L khi xảy ra mâu thuẫn, chị H bỏ về nhà mẹ đẻ ở thì giữa hai bên không tìm ra biện pháp để cải thiện hạnh phúc vợ chồng.

Xét quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh L không thể tồn tại được, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy chấp nhận nguyện vọng của chị H là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

[4]. Về tài sản riêng, tài sản chung, công nợ, các mối quan hệ khác về tài sản và ruộng khoán của hợp tác xã: chị H, anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6]. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 147 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử lý hôn giữa: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Hoàng L.

3. Về án phí ly hôn: Chị Phạm Thị H phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp theo biên lai thu số 0000360 ngày 28/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì đương sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Cơ quan đã cấp ĐKKH;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Ông Ngọc Lễ